NĂNG LỰC CẠNH TRANH VỀ NGUYÊN LIỆU CỦA CÁC DOANH NGHIỆP KHAI THÁC VÀ XUẤT KHẨU ĐÁ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THANH HOÁ

Đào Thu Trà[1], Bùi Thị Phúc[2]

TÓM TẮT

Bài viết nghiên cứu năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá ở thành phố Thanh Hoá dựa trên việc so sánh với các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu tại 2 huyện Yên Định và Ngọc Lặc. Các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá có lợi thế cạnh tranh về chất lượng sản phẩm, thị trường tiêu thụ và cơ hội xuất khẩu nhưng đang trong quá trình chuyển hướng sang khai thác nguyên liệu tại các huyện khác trong tỉnh do nguồn khai thác đang bị thu hẹp, chi phí vận chuyển lớn do các mỏ khai thác không tập trung. Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá thành phố Thanh Hoá: Xin cấp phép các mỏ đá có khoảng cách trên địa bàn các huyện lân cận thành phố như Đông Sơn, Hà Trung, Bỉm Sơn; Nâng cao trình độ nguồn nhân lực; Nâng cấp công nghệ khai thác và thay thế một số loại đá thô sang đá xuất khẩu.

Từ khoá: *Cạnh tranh, năng lực cạnh tranh, nghề đá, tài nguyên, xuất khẩu đá.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nghề chế tác đá là nghề truyền thống từ lâu đời được coi là một trong những làng nghề thủ công lâu đời nhất ở Việt Nam [8]. Ban đầu, sản phẩm đá được chế tác là những sản phẩm thủ công, đơn sơ phục vụ cho sinh hoạt hàng ngày như chày đá, cối đá, cối giã lúa… đẽo bằng tay. Đến nay thành phố Thanh Hoá đã trở thành trung tâm chế tác và sản xuất đá của tỉnh cũng như của cả nước. Tuy nhiên, để bảo vệ các khu vực khai thác đá làm di tích quốc gia, nhiều mỏ đá trên địa bàn thành phố Thanh Hoá đã cấm khai thác, các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá phải chuyển hướng sang khai thác các mỏ đá tại các địa phương khác. Trong khi nguyên liệu đá được khai thác từ mỏ là yếu tố quyết định đến chất lượng đá, tạo ra sự cạnh tranh cho doanh nghiệp thì việc chuyển vùng khai thác ra xa sẽ gây khó khăn trong khai thác và vận chuyển của các doanh nghiệp, ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh tổng thể của họ.

Hiện nay tỉnh Thanh Hoá có hơn 200 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác, gia công và xuất khẩu đá tự nhiên. Tất cả các doanh nghiệp này phân bổ đều trên địa bàn thành phố Thanh Hoá và các huyện Yên Định, Hà Trung, Cẩm Thuỷ. Mức độ cạnh tranh trong ngành là rất lớn do mỗi huyện lại có một lợi thế khác nhau trong ngành. Việc phân tích năng lực cạnh tranh của chính mình và các đối thủ giúp cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Thanh Hoá có chiến lược phát triển phù hợp để ngày càng mở rộng thị trường, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và nâng cao vị thế của mình trong ngành khai thác và xuất khẩu đá tự nhiên.

[1] *Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: daothutra@hdu.edu.vn*

[2] *Học viên Cao học lớp K13 chuyên ngành Quản trị Kinh doanh, khoa Kinh tế - QTKD, Trường Đại học Hồng Đức*

2. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: là năng lực cạnh tranh về nguyên liệu cho các doanh nghiệp khai thác và sản xuất tham gia xuất khẩu đá (gọi chung là doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá) có địa chỉ đăng ký kinh doanh tại thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá.

Phạm vi không gian: Phân tích, đánh giá năng lực cạnh tranh về nguyên liệu của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá có địa chỉ đăng kí kinh doanh tại thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá. Các doanh nghiệp này có thể có mỏ đá khai thác tại thành phố Thanh Hoá hoặc có mỏ khai thác tại các huyện khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Phạm vi thời gian: thời gian được chọn để nghiên cứu là từ năm 2019 đến năm 2021.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp thu thập số liệu: Thu thập số liệu thứ cấp thu thập được thông qua tài liệu, sách báo, tạp chí, truyền thông, báo cáo tài chính, hoạt động kinh doanh, báo cáo thường niên từ các phòng ban của doanh nghiệp, Hiệp hội xuất khẩu đá Thanh Hoá, và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Phương pháp xử lý số liệu: Số liệu sau khi thu thập được tổng hợp và tính toán, xử lý bằng phần mềm Word, Excel… Với phạm vi là các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá, các số liệu được tổng hợp bằng cách cộng dồn số liệu tất cả các doanh nghiệp tham gia khai thác và xuất khẩu đá trên địa bàn sau đó tính các chỉ tiêu liên quan như mức bình quân…

Phương pháp phân tích: Phương pháp phân tích được sử dụng gồm phương pháp tổng hợp, so sánh các chỉ tiêu để đánh giá năng lực cạnh tranh về nguyên liệu của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Tổng quan nghiên cứu năng lực cạnh tranh của ngành đá

Micheal E. Porter trong cuốn Chiến lược cạnh tranh nhận định: Để có thể cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành trên thị trường, các doanh nghiệp cần có năng lực cạnh tranh. Khi đó, doanh nghiệp cần khai thác, huy động, quản lý và sử dụng một cách hiệu quả các nguồn lực giới hạn như nhân lực, vật lực (công nghệ, tài chính…), tài lực (thương hiệu, mạng lưới phân phối, hiệu quả sản xuất…) để tạo ra năng suất và chất lượng sản phẩm, dịch vụ cao hơn so với đối thủ cạnh tranh, từ đó chiếm lĩnh thị phần lớn, tạo ra thu nhập và lợi nhuận cao, đảm bảo cho doanh nghiệp tồn tại, tăng trưởng và phát triển bền vững.

Thảo Lê (2021) trong nghiên cứu "Phân tích thị trường ngành và đối thủ cạnh tranh trong thị trường khai thác đá tự nhiên", Cũng như các ngành khác, năng lực cạnh tranh ngành đá có thể được đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về nguồn nhân lực; về công nghệ; về năng lực tài chính; về sản phẩm; về thương hiệu; về mạng lưới phân phối và thị trường tiêu thụ; về thị phần và khả năng chiếm lĩnh thị trường và về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp [6]. Nếu như nguồn nhân lực hoặc công nghệ thường là yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh

cho doanh nghiệp ở các ngành khác, thì với ngành đá, quyền khai thác mỏ (nguyên liệu đầu vào cho các doanh nghiệp) là yếu tố quan trọng nhất, quyết định chất lượng sản phẩm mà chất lượng sản phẩm lại quyết định năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp.

3.2. Tổng quan ngành khai thác và xuất khẩu đá tại tỉnh Thanh Hoá

Các loại đá được khai thác và xuất khẩu chủ yếu gồm đá granit, đá marble, đá vôi… trong đó đá marble được đánh giá là loại đá có chất lượng tốt, có lợi thế cạnh tranh hơn so với các loại đá khác.

Với lợi thế nguồn nguyên liệu, trữ lượng mỏ trên toàn tỉnh còn phong phú, cơ hội tìm kiếm lợi nhuận cao (tỷ suất lợi nhuận ngành đá thường trên 20%) [5] nên số lượng doanh nghiệp không ngừng tăng lên mặc dù gia nhập ngành đá cần lượng vốn đầu tư lớn và điều kiện gia nhập ngày càng khó khăn (do quy định của Nhà nước trong việc bảo vệ tài nguyên không tái tạo).

Bảng 1. Số doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá phân theo quy mô và loại hình doanh nghiệp

Số doanh nghiệp	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	2020 so với 2019	2021 so với 2020
Tổng số doanh nghiệp	76	78	83	2	5
Phân theo quy mô					
Quy mô nhỏ và siêu	69	71	76	2	5
Quy mô vừa	6	6	6	0	0
Quy mô lớn	1	1	1	0	0
Phân theo loại hình doanh nghiệp					
Công ty cổ phần	16	18	18	2	0
Công ty trách nhiệm hữu hạn	59	59	64	0	5
Hợp tác xã	1	1	1	0	0

Nguồn: Hiệp hội đá Thanh Hoá năm 2019, 2020, 2021

Về quy mô: Số lượng các doanh nghiệp có quy mô vừa và lớn không thay đổi trong cả giai đoạn 2019 - 2021. Doanh nghiệp đá có quy mô nhỏ và siêu nhỏ tham gia hoạt động xuất khẩu tăng nhẹ lên thành 76, chiếm 91,57% tổng số doanh nghiệp (Bảng 1). Nhìn chung, cơ cấu về quy mô của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá không có nhiều biến động.

Về loại hình doanh nghiệp: Các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá đăng ký theo 02 loại hình là công ty cổ phần và công ty TNHH, trong đó các doanh nghiệp thuộc loại hình công ty TNHH chiếm khoảng 75% đến 83% tổng số doanh nghiệp tham gia xuất khẩu. Cho đến hết năm 2021, trên toàn tỉnh không có doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá thuộc doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp hợp danh.

3.3. Năng lực cạnh tranh về nguyên liệu của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá

Chất lượng đá xuất khẩu của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá

Chất lượng đá tại các mỏ khai thác là yếu tố quan trọng nhất quyết định chất lượng thành phẩm, giá bán, doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Đá là sản phẩm khai thác hoàn toàn

từ tự nhiên, là tài nguyên không tái tạo, lợi thế cạnh tranh của các doanh nghiệp được quyết định phần lớn dựa trên lợi thế về nguồn tài nguyên đá mà doanh nghiệp được phép khai thác.

Tại Việt Nam, có nhiều công trình lớn sử dụng đá tự nhiên khai thác trên địa bàn thành phố Thanh Hoá để xây dựng, các công trình này mang ý nghĩa lịch sử lớn, không chỉ nổi tiếng trong nước mà có những công trình được các tổ chức thế giới ghi nhận như Thành Nhà Hồ, Lăng Chủ Tịch Hồ Chí Minh, Văn Miếu Quốc Tử Giám, Nhà thờ Đá Phát Diệm, Khu di tích lịch sử Lam Kinh… Đây là bằng chứng hết sức tin cậy để khách hàng tin tưởng vào chất lượng đá của các doanh nghiệp thành phố Thanh Hoá.

Thị trường Châu Âu chiếm hơn 70% kim ngạch xuất khẩu đá của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá. Các sản phẩm xuất khẩu chủ yếu là đá bó vỉa, đá lát đường, đá lát vườn, đá lát các công trình có mặt bằng lớn như quảng trường, khu vui chơi công cộng…

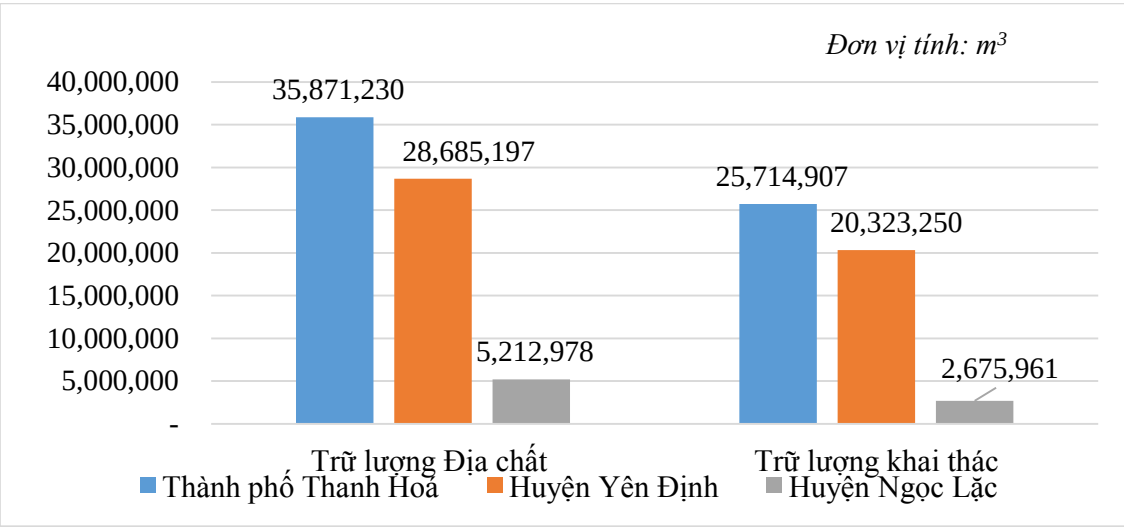

Biểu đồ 1. Trữ lượng các mỏ đá được cấp phép khai thác của doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá năm 2021

Trữ lượng khai thác bình quân mỗi doanh nghiệp tại Thanh Hoá bằng 0,49 lần trữ lượng khai thác bình quân của các doanh nghiệp tại huyện Yên Định và gấp 2,34 lần các doanh nghiệp tại huyện Ngọc Lặc (Biểu đồ 2). Qua đó có thể thấy, các mỏ đá được cấp phép khai thác cho các doanh nghiệp tại huyện Yên Định có trữ lượng khai thác lớn hơn các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá và huyện Ngọc Lặc. Nguyên nhân các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại huyện Yên Định có trữ lượng khai thác bình quân cao vượt so với các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá và huyện Ngọc Lặc là do một số doanh nghiệp tại huyện Yên Định được cấp phép khai thác mỏ có trữ lượng rất lớn. 3 mỏ đá lớn nhất (Đều thuộc xã Yên Lâm, huyện Yên Định) được cấp phép khai thác cho các doanh nghiệp tại huyện Yên Định có trữ lượng khai thác lần lượt là 7.725.288 m3; 3.499.681 m^3 và 3.177.943 m^3. Trong khi 3 mỏ đá lớn nhất được cấp phép khai thác cho các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá có trữ lượng khai thác lần lượt là 3.550.486 m^3. Ba mỏ đá lớn nhất được cấp phép khai thác cho các doanh nghiệp tại huyện Ngọc Lặc có trữ lượng khai thác lần lượt là 780.000 m^3.

Biểu đồ 2 cho thấy rõ hơn về mức chênh lệch về trữ lượng khai thác bình quân các mỏ đá của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá giữa ba địa phương. Theo đó, các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá không có lợi thế về nguồn nguyên liệu so với các doanh nghiệp tại huyện Yên Định.

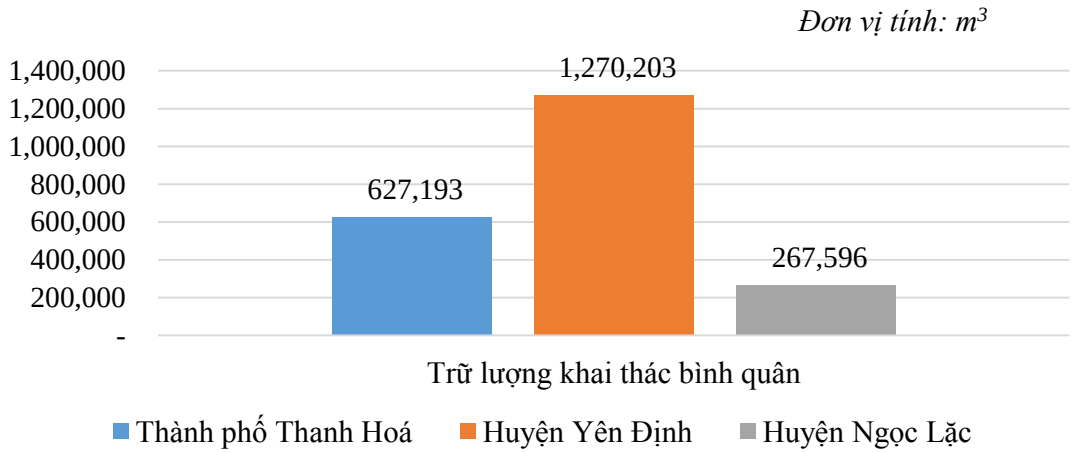

Biểu đồ 2. So sánh trữ lượng khai thác bình quân của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá năm 2021

Số liệu ở biểu đồ 3 cho thấy tỷ lệ trữ lượng khai thác của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá còn chiếm tỉ lệ khiêm tốn so với các doanh nghiệp khai thác và sản xuất đá nói chung trên toàn tỉnh. Nếu so sánh với số doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá thì thị phần mỏ của các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá không cao. Trữ lượng không còn nhiều, chính quyền thành phố hạn chế tối đa việc khai thác đá để bảo tồn các di tích quốc gia nên các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá đã chuyển hướng khai thác sang các địa phương khác trong tỉnh như huyện Yên Định (có 15 mỏ), huyện Ngọc Lặc (13 mỏ), Thị xã Nghi Sơn (5 mỏ), Đông Sơn (3 mỏ), Vĩnh Lộc (3 mỏ), Nông Cống (1 mỏ), Triệu Sơn (1 mỏ). Các mỏ tại huyện Yên Định vừa có chất lượng đá tốt mà trữ lượng lại cao hơn các huyện khác. Mặc dù Hà Trung là huyện có nhiều mỏ đá, tuy nhiên chất lượng đá không đạt tiêu chuẩn xuất khẩu nên các doanh nghiệp không khai thác đá xuất khẩu tại địa phương này.

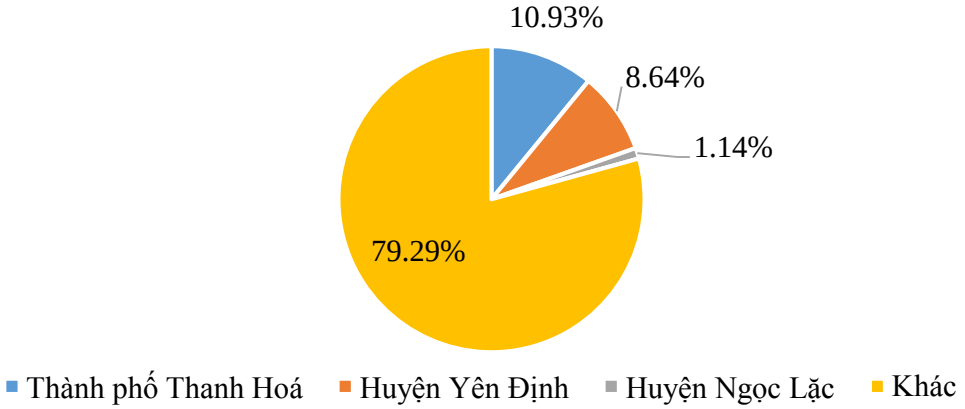

Biểu đồ 3. Thị phần khai thác mỏ của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá năm 2021

Từ những phân tích trên cho thấy, các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá có lợi thế cạnh tranh vì chất lượng đá tự nhiên của Thanh Hoá nhưng bất lợi về số lượng khai thác. Sự bất lợi này thể hiện ở trữ lượng khai thác bình quân bị hạn chế so với các đối thủ cạnh tranh ở địa phương khác trong tỉnh. Thêm vào đó, khi các mỏ khai thác xa, chi phí vận chuyển lớn, đóng góp cho địa phương cao hơn làm tăng giá thành sản phẩm, giảm năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

3.4. Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh về nguyên liệu của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá

Tỉnh Thanh Hoá có chủ trương hạn chế cấp phép khai thác mới đối với các mỏ đá ốp lát, quy hoạch lại vùng khai thác, tập trung vào các vùng khai thác có công suất lớn [2] [3]. Khi đó, những doanh nghiệp có năng lực cạnh tranh mới có khả năng phát triển một cách bền vững.

Thứ nhất, tối ưu hoá hiệu quả sử dụng nguyên liệu trong khai thác và sản xuất. Khi nguồn lực hạn chế thì việc sử dụng hiệu quả nguồn lực là giải pháp tối ưu. Các doanh nghiệp cần đầu tư công nghệ hiện đại trong khai thác và sản xuất. Để giảm thiểu đá vỡ và rủi ro không chỉ trong khai thác mà còn cả trong sản xuất, các doanh nghiệp phải đầu tư công nghệ cắt dây kim cương. Mặc dù tốn kém về chi phí nhưng hiệu quả cao, ít gây ô nhiễm môi trường và có tính bền vững.

Thứ hai, nghiên cứu chế tạo ra các sản phẩm thay thế đá tự nhiên trong xây dựng đáp ứng đủ tiêu chuẩn xuất khẩu. Đây không chỉ là nhiệm vụ của các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá tại thành phố Thanh Hoá mà còn là nhiệm vụ của cả tỉnh, cả nước.

Thứ tư, nâng cao công nghệ thăm dò và khai thác hơn nữa, vừa đảm bảo khai thác an toàn vừa nâng cao trữ lượng khai thác đối với từng mỏ. Khi tăng được trữ lượng khai thác, các doanh nghiệp tại thành phố Thanh Hoá sẽ có lợi thế hơn các đối thủ cạnh tranh.

Thứ năm, tăng cường sự liên kết giữa các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Thanh Hoá trong xuất khẩu đá. Phát triển và nâng cao vai trò của Hội xuất khẩu đá thành phố Thanh Hoá, để Hội vừa là cầu nối vừa là đơn vị hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong toàn bộ quá trình từ khai thác, sản xuất đến xuất khẩu ra thị trường quốc tế.

4. KẾT LUẬN

Ngành đá ở thành phố Thanh Hoá có nhiều lợi thế cạnh tranh, song vẫn còn tồn tại những hạn chế nhất định. Việc đánh giá đúng năng lực cạnh tranh giúp các doanh nghiệp có giải pháp phù hợp phát huy thế mạnh, hạn chế điểm yếu, từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp trong thời gian tới như: Xin cấp phép các mỏ đá có khoảng cách trên địa bàn các huyện lân cận thành phố như Đông Sơn, Hà Trung, Bỉm Sơn; Nâng cao trình độ nguồn nhân lực; Nâng cấp công nghệ khai thác và thay thế một số loại đá thô sang đá xuất khẩu sẽ giúp cho các doanh nghiệp khai thác và xuất khẩu đá trên địa bàn thành phố Thanh Hoá nâng cao được năng lực cạnh tranh, giữ vững vị thế của mình trong đấu trường khu vực và thế giới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Chính phủ (2012), *Nghị quyết số 05/NQ-Cp ngày 29 tháng 2 năm 2012 về việc điều chỉnh địa giới hành chính các huyện Hoằng Hóa, Thiệu Hóa, Đông Sơn và Quảng Xương để mở rộng địa giới hành chính thành phố Thanh Hóa và thành lập các phường thuộc thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Hà Nội.*

[2] Uỷ ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2022), *Quyết định Số 467/QĐ-UBND ngày 27 tháng 1 năm 2022 phê duyệt Đề án phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa thời kì 2021-2030, định hướng đến năm 204, Thanh Hóa.*

[3] Uỷ ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa (2021), *Quyết định Số 2324/QĐ-UBND ngày 3 tháng 7 năm 2017 Phê duyệt quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hóa đến 2025, định hướng đến năm 2035, Thanh Hóa.*

[4] Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Thanh Hoá (2021), *Tổng hợp ngành vật liệu xây dựng tỉnh Thanh Hoá năm 2021, Thanh Hoá.*

[5] Hiệp hội đá Thanh Hoá (2019, 2020, 2021), *Báo cáo Tổng kết công tác xuất khẩu đá năm 2019, 2002, 2021 Thanh Hoá.*

[6] Ngô Kim Thành (2018), *Giáo trình Quản trị chiến lược*, Nxb. Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.

[7] Thảo Lê (2021), *Những ông tổ nghề chế tác đá xứ Thanh*, https://baothanhhoa.vn/van-hoa-giai-tri/nhung-ong-to-nghe-che-tac-da-xu-thanh/131742.htm (Ngày truy cập 4/2022).

[8] *Địa chí Thanh Hoá tập 1 (2020)*, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.

THE COMPETITIVENESS OF RAW MATERIALS OF STONE MINING AND EXPORTING ENTERPRISES IN THANH HOA CITY

Dao Thu Tra, Bui Thi Phuc

ABSTRACT

The article studies the competitiveness of the stone industry in Thanh Hoa city based on the comparison two of districts of Yen Dinh and Ngoc Lac. Stone mining and exporting enterprises in Thanh Hoa city have competitive advantages in terms of product quality, consumption markets and export opportunities, however, in the process of shifting to exploiting raw materials in the districts, in the province due to the shrinking mining resources, high transportation costs due to non-centralized mining. The solution to improve the competitiveness of stone mining and exporting enterprises in Thanh Hoa city is: Getting permission for quarries located in near districts of the city, such as Dong Son, Ha Trung, and Bim Son; Improving the level of human resources; Upgrading mining technology and replacing some types of raw stone with export stone.

Keywords: *Competition, competitiveness, stone industry, resources, stone export, Thanh Hoa city.*

** Ngày nộp bài: 7/6/2022; Ngày gửi phản biện: 8/6/2022; Ngày duyệt đăng: 31/10/2022*